

# CÔNG TY TNHH B. BRAUN VIỆT NAM

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

**Tên sản phẩm:** Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế sử dụng cho máy rửa tự động

**Chủng loại:** HELIMATIC CLEANER MA

### **Đặc tính của sản phẩm:**

- Chứa chất hoạt động bề mặt đặc biệt đảm bảo hiệu quả làm sạch tốt nhất
- Làm sạch tối ưu dụng cụ còn bám protein, lipid, dịch cơ thể và các chất hữu cơ khác
- Sản phẩm đã được thử nghiệm trên dụng cụ hoặc bộ phận khó làm sạch
- Sản phẩm không chứa gốc phosphat
- Sản phẩm chứa chất chống ăn mòn
- Sản phẩm ít tạo bọt cả khi có lượng chất hữu cơ cao
- Sản phẩm thích hợp với tất cả máy rửa và khử khuẩn dụng cụ hiện hành
- Tương thích vật liệu với ống nội soi mềm
- Tương thích vật liệu với dụng cụ phẫu thuật của B. Braun - Aesculap

### **Chỉ định:**

Helimatic® Cleaner MA là dung dịch làm sạch hiệu quả có tính kiềm nhẹ dùng cho dụng cụ phẫu thuật và thiết bị bằng thép không gỉ, thiết bị gây mê, bình sữa trẻ em, hộp bảo quản dụng cụ, ống nội soi cứng và mềm, dụng cụ MIS, dụng cụ thủy tinh trong phòng thí nghiệm và giày dép trong phòng phẫu thuật.

So sánh với các dung dịch tẩy rửa tính kiềm thông thường, hiệu quả làm sạch chỉ phụ thuộc vào quá trình thủy phân (các chất bẩn hữu cơ bị phân hủy theo cơ chế hóa học). Với Helimatic® Cleaner MA, chất bẩn bị loại bỏ theo cơ chế vật lý (hệ hoạt động bề mặt giúp nới lỏng và phân tán chất bẩn), kết hợp với cơ chế thủy phân của enzym.

Khi làm sạch bằng siêu âm, sử dụng dung dịch 0.2 - 1.0 % (2 – 10 ml/l) ở nhiệt độ tối đa 60 °C ; khi làm sạch thủ công, sử dụng dung dịch 0.2 - 1.0 % (2 – 10 ml/l) ở nhiệt độ tối đa 30 °C. Thay mới dung dịch làm sạch ít nhất 1 lần mỗi ngày. Cần xả hết dung dịch làm sạch cũ trước khi thay mới.

Để đảm bảo ngăn ngừa nguy cơ sinh học, khuyến cáo nếu làm sạch dụng cụ bằng tay, nên sử dụng sản phẩm làm sạch và khử khuẩn đồng thời như Stabimed®Fresh.

### **Thành phần:**

< 5 % chất hoạt động bề mặt anion và không ion hóa, < 5 % polycarboxylate, < 5 % phosphonate, chất chống ăn mòn, enzym, tá dược.

### **Liều lượng:**

Helimatic® Cleaner MA được sử dụng ở nồng độ từ 0.2% tới 1.0%.

Helimatic® Neutralizer C hoặc Helimatic® Neutralizer forte thích hợp để trung hòa lượng kiềm tồn dư.

Nhiệt độ sử dụng:  $\geq 35$  °C.

Hệ số chuẩn độ (nước khử khoáng hoàn toàn): 3.6 ml/%.

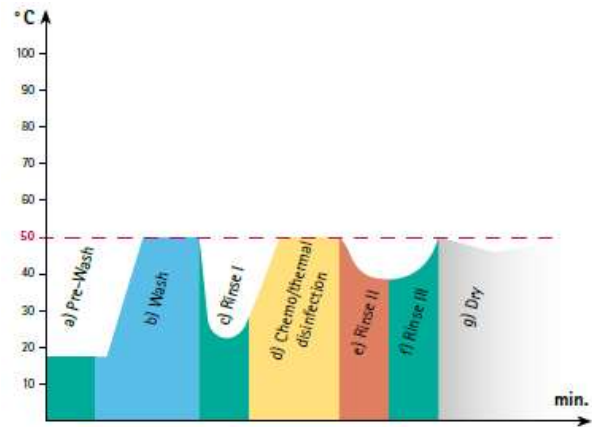
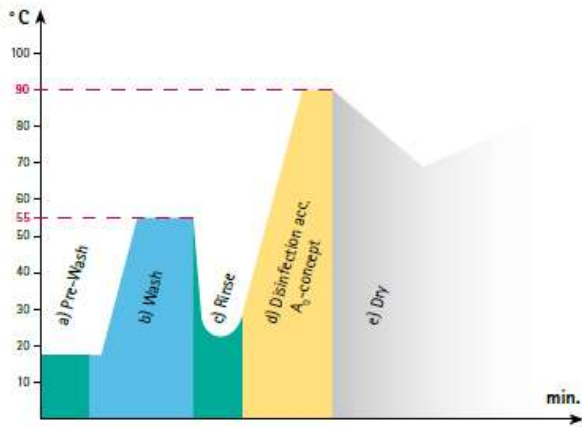
Hệ số chuẩn độ (nước có độ cứng tiêu chuẩn, 17° dH): ca. 15.8 ml/%.

### **Khả năng phân hủy sinh học**

Thành phần và các chất hoạt động bề mặt của Helimatic® Cleaner MA có khả năng phân hủy sinh học theo tiêu chuẩn châu Âu

### **Hướng dẫn sử dụng:**

Tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất dụng cụ y khoa. Chi tiết có thể tham khảo tại [www.a-k-i.org](http://www.a-k-i.org)



**Quy trình chuẩn chung cho các dụng cụ như sau:**

**a/ Trước khi làm sạch:**

Xả sạch hoàn toàn bể chứa  
 Đổ đầy nước lạnh vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì.  
 Bơm hết công suất trong 5 phút, xả nước khỏi bể chứa

**b/ Làm sạch dụng cụ**

Đổ đầy nước lạnh vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì.  
 (tốt nhất nên dùng nước khử khoáng hoàn toàn)  
 Nâng nhiệt độ lên 35 °C

Thêm dung dịch Helimatic® Cleaner MA 0.2 – 1% (2-10ml/L)

Nâng nhiệt độ lên 40 - 60 °C , thời gian bơm ít nhất 10 phút với tốc độ bơm tối đa.

Xả hết nước trong bể chứa

**c/ Tráng dụng cụ**

Đổ đầy nước lạnh vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì.

(tốt nhất nên dùng nước khử khoáng hoàn toàn)

Bơm hết công suất trong 1 phút

Xả hết nước trong bể chứa

**d/ Khử khuẩn theo nguyên lý A<sub>0</sub>**

Đổ đầy nước đã khử khoáng vào bể chứa

**Nâng nhiệt độ, bơm với công suất tối đa sau giai đoạn A<sub>0</sub>** (ví dụ: >= 90°C – 5 phút)

Xả hết nước trong bể chứa

**e/ Làm khô/ làm mát**

Thời gian và nhiệt độ theo hướng dẫn của nhà sản xuất

**Quy trình cho dụng cụ nội soi mềm:**

**a/ Trước khi làm sạch:**

Xả sạch hoàn toàn bể chứa  
 Đổ đầy nước lạnh vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì.  
 Bơm hết công suất trong 5 phút, xả nước khỏi bể chứa

**b/ Làm sạch dụng cụ**

Đổ đầy nước lạnh hoặc nước lạnh/ấm (< 50 °C) vào bể chứa không thêm bất kỳ chất gì.

Nâng nhiệt độ lên 35 °C và thêm dung dịch Helimatic® Cleaner MA 0.5% (5 ml/l)

Nâng nhiệt độ lên 50 °C

Bơm hết công suất trong 7 phút

Xả nước khỏi bể chứa

**c/ Tráng lần I**

Đổ đầy nước lạnh hoặc nước lạnh/ấm (< 50°C) vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì.

Bơm hết công suất trong 1 phút

Xả hết nước trong bể chứa

**d/ Khử trùng bằng hóa học/ nhiệt**

Đổ đầy nước lạnh hoặc nước lạnh/ấm (< 50 °C) vào bể chứa, không thêm bất kỳ chất gì. Thêm dung dịch Helimatic Disinfectant 1 % (10 ml/l)

Nâng nhiệt độ lên 50 °C, bơm hết công suất trong 5 phút

Xả hết nước trong bể chứa

**c/ Tráng lần II**

Đổ đầy nước khử khoáng hoàn toàn vào bể chứa (không nhiễm vi sinh vật để tránh tái nhiễm).

Bơm hết công suất trong 1 phút

Xả hết nước trong bể chứa

**c/ Tráng lần III**

Đổ đầy nước khử khoáng hoàn toàn vào bể chứa (nước không nhiễm vi sinh vật để tránh tái nhiễm).

Bơm hết công suất trong 1 phút

Nâng nhiệt độ lên 50 – 55 °C.

Xả hết nước trong bể chứa

**e/ Làm khô/ để nguội**

Thời gian và nhiệt độ theo hướng dẫn của nhà sản xuất

Cách dùng và liều dùng Helimatic® Cleaner MA phải được xác định bởi người sử dụng sao cho phù hợp với từng yêu cầu xử lý trong CSSD (phòng tiệt khuẩn trung tâm). Chương trình và liều lượng trong máy rửa và khử trùng dụng cụ tự động phải được điều chỉnh cẩn thận và được kiểm soát theo tính tương thích vật liệu cũng như tương thích sinh học trước khi chương trình được đưa vào để xử lý dụng cụ thường quy.

Ngay cả khi sử dụng chất làm sạch có pH trung tính, vẫn nên thêm chất trung hòa có tính axit như Helimatic® Neutralizer C hoặc Helimatic® Neutralizer forte trong lần xả trung gian đầu tiên để tránh trường hợp chất làm sạch đọng lại. (ví dụ: khi sử dụng nước có hàm lượng muối cao)

### **Thông tin cảnh báo**

Không thải dung dịch đậm đặc.

Chế phẩm là chất dễ bay hơi, dễ cháy nổ, hít phải hơi gây hoa mắt chóng mặt, buồn ngủ. Tránh để hoá chất tiếp xúc với mắt, da, quần áo và đường hô hấp. Giữ hóa chất tránh xa hơi nóng, bề mặt nóng, tia lửa, ngọn lửa, các nguồn kích ứng khác, không hút thuốc.

Sử dụng hóa chất đúng chỉ dẫn. Đọc kỹ nhãn và thông tin sản phẩm trước khi sử dụng. Giữ ngoài tầm với trẻ em.

Không được uống, hít phải khí.

Mặc đồ bảo hộ lao động như găng tay, giày và khẩu trang khi tiếp xúc. Sau đó phải rửa tay, găng tay, giày với xà phòng và nước sạch

Không thải dung dịch đậm đặc hoặc dung dịch sử dụng vào nước ngầm hoặc môi trường thủy sinh.

### **Cấp cứu ban đầu:**

Rửa sạch vùng da bị tiếp xúc với nhiều nước. Nếu quần áo bị dây hoá chất, cởi bỏ và giặt sạch bằng xà phòng và nước sạch.

Nếu tiếp xúc với mắt, rửa sạch với nhiều nước ít nhất 15 phút. Nếu vẫn thấy khó chịu đi khám bác sĩ ngay.

Nếu hít phải, đưa ngay ra nơi thoáng khí, giữ cho bệnh nhân dễ thở, khám bác sĩ ngay.

Nếu nuốt phải, rửa sạch miệng với nước sạch và phải uống thật nhiều nước, khám bác sĩ ngay và chỉ gây nôn khi có chỉ định của bác sĩ.

### **Bảo quản :**

Tuổi thọ 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Bảo quản ở nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 25<sup>0</sup>C. Độ ổn định của sản phẩm không bị ảnh hưởng sau nhiều lần sử dụng hoặc dùng đồ đựng màu/không màu. Giữ hóa chất tránh xa hơi nóng, bề mặt nóng, tia lửa, ngọn lửa, các nguồn kích ứng khác.

### **Quy cách đóng gói lưu hành:**

Can nhựa 05 lít, 10 lít.